

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 79/2023/DS-ST

Ngày: 31-7-2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Dương Chiêu Hùng.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Trịnh Văn Lộc

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Gia An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Âu Hoàng Mên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2023, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự;

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP LV. Địa chỉ: phường T, quận K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S– Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP LV.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Chuyên viên khách hàng – Tổ khách hàng Ngân hàng TMCP LV– Phòng giao dịch Vĩnh Châu. (có mặt)

- ***Bị đơn:*** Ông Dương Minh H, sinh năm 1971. Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã Vc, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Thạch Thị H1, sinh năm 1943; Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã Vc, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 12 năm 2022 (BL01-02) của nguyên đơn Ngân hàng TMCP LV cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 13/7/2020 Ngân hàng TMCP LV Chi nhánh Sóc Trăng đã cấp tín dụng cho ông Dương Minh H tổng số tiền 250.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD881202000164, ngày 13/07/2020; Thời hạn vay 60 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng hợp pháp; Kỳ hạn trả nợ gốc: Gốc được chia làm 60 kỳ, 59 kỳ đầu mỗi kỳ trả 4.170.000 đồng cố định vào ngày 15 hàng tháng, kỳ cuối trả số tiền còn lại vào ngày đáo hạn của hợp đồng tín dụng. Kỳ trả đầu tiên là 15/08/2020. Kỳ hạn trả lãi: Lãi được trả hàng tháng vào ngày 15. Kỳ trả đầu tiên là ngày 15/08/2020. Tổng nợ còn phải trả theo hợp đồng HDTD881202000164, ngày 13/07/2020 tính đến ngày 31/7/2023 là: 212.915.779 đồng (*hai trăm mười hai triệu chín trăm mười lăm nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng*) (Trong đó: Tiền gốc còn phải trả: 170.759.433 đồng; Lãi trong hạn: 28.469.693 đồng; Lãi quá hạn: 13.686.653 đồng).

Đến ngày 21/9/2020 Ngân hàng TMCP LV Chi nhánh Sóc Trăng đã cấp hạn mức thẻ tín dụng cho Ông Dương Minh H tổng số tiền 25.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng. Tổng nợ còn phải trả tính đến ngày 31/7/2023 là: 12.126.222 đồng. (Trong đó: Tiền gốc: 5.508.380 đồng; Lãi trong hạn: 6.617.842 đồng).

Đến ngày 16/9/2021 Ngân hàng TMCP LV Chi nhánh Sóc Trăng đã cấp tín dụng cho ông Dương Minh H tổng số tiền 40.000.000 đồng. theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD881202100241, ngày 16/09/2021; Thời hạn vay 12 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng (Mua sắm đồ gia dụng); Kỳ hạn trả nợ gốc: Cuối kỳ; Kỳ hạn trả lãi: Lãi được trả hàng tháng vào ngày 01 hàng tháng. Tổng nợ còn phải trả theo hợp đồng HDTD881202100241, ngày 16/09/2021 tính đến ngày 31/7/2023 là: 57.589.917 đồng (Trong đó: Tiền gốc: 40.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 739.917 đồng; Lãi quá hạn 16.850.000 đồng).

Để đảm bảo cho khoản vay trên theo Hợp đồng thế chấp số HDTC881202000164, ngày 13/07/2020, do Văn phòng Công Chứng Võ Duy Thanh công chứng (thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng).

Quá trình đôn đốc, thu hồi nợ: Ngân hàng LV chi nhánh Sóc Trăng đã nhiều lần đến đôn đốc ông Dương Minh H yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay, nhưng ông Dương Minh H đã cố tình tránh mặt không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng không liên lạc được. Đến nay, ông Dương Minh H vẫn chưa thanh toán hết nợ vay.

Nay tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Dương Minh H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngay cho Ngân hàng TMCP LV theo Hợp đồng tín dụng số HDTD881202000164, ngày 13/07/2020 và HDTD881202100241, ngày 16/09/2021 và hạn mức thẻ tín dụng ngày 21/09/2020, với tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 31/7/2023 với tổng số tiền: 282.631.918 đồng

(Hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn chín trăm mười tám đồng). Trong đó: Dư nợ gốc: 216.267.813 đồng; tiền lãi trong hạn: 35.827.452 đồng; tiền lãi quá hạn: 30.536.653 đồng.

Trường hợp ông Dương Minh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng theo như bản án quyết định của Tòa án, thì Ngân hàng yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm để Ngân hàng thu hồi nợ vay theo quy định của pháp luật, cụ thể: QSDĐ số BL 327256, SPH: CH04427 do UBND thị xã Vĩnh Châu cấp ngày 02/08/2012 thuộc thửa đất 57 thuộc tờ bản đồ số 73. Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Dương Minh H phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký cho đến khi tất toán khoản vay.

Lời trình bày của bị đơn ông Dương Minh H tại phiên tòa: Ông H thừa nhận còn nợ tiền của Ngân hàng tính đến ngày 31/7/2023 bao gồm nợ gốc và nợ lãi là 282.631.918 đồng (Hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn chín trăm mười tám đồng). Trong đó: Dư nợ gốc: 216.267.813 đồng; tiền lãi trong hạn: 35.827.452 đồng; tiền lãi quá hạn: 30.536.653 đồng là đúng như Ngân hàng khởi kiện. Tuy nhiên, hiện nay ông H đang gặp kinh tế khó khăn nên yêu cầu Ngân hàng tạo điều kiện cho ông H mỗi tháng trả 5.000.000 đồng khi nào ông H bán được đất sẽ thanh toán hết nợ cho Ngân hàng ngay.

Lời trình bày của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị H1 tại phiên tòa. Bà H1 thừa nhận ông H là con bà H1 có nợ tiền Ngân hàng như Ngân hàng khởi kiện tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên cho con bà H1 trả mỗi tháng 5.000.000 đồng khi nào con bà H1 bán được đất sẽ trả hết nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán số tiền còn nợ cho nguyên đơn với số tiền 282.631.918 đồng (Hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn chín trăm mười tám đồng). Trong đó: Dư nợ gốc: 216.267.813 đồng; tiền lãi trong hạn: 35.827.452 đồng; tiền lãi quá hạn: 30.536.653 đồng và phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử ngày 01/8/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp ông H

không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký để thu hồi nợ. Quyết định nghĩa vụ chịu chi phí tố tụng và án phí sơ thẩm đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy, Ngân hàng thương mại Cổ phần LV có ký Hợp đồng tín dụng với bên vay ông Dương Minh H. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H trả nợ không đúng kỳ hạn như thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng đã ký nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H có nghĩa vụ thực hiện trả tiền vốn vay và tiền lãi còn nợ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa nguyên đơn, Ngân hàng thương mại Cổ phần LV với bị đơn ông Dương Minh H là tranh chấp về Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn có địa chỉ cư trú tại khóm A, phường B, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại Cổ phần LV về việc yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 31/7/2023). Tổng cộng là 282.631.918 đồng (*Hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn chín trăm mười tám đồng*). Trong đó: Dư nợ gốc: 216.267.813 đồng; tiền lãi trong hạn: 35.827.452 đồng; tiền lãi quá hạn: 30.536.653 đồng.

[3.1] *Xét Hợp đồng tín dụng số HDTD881202000164 ngày 13/7/2020 Hội đồng xét xử thấy:* Theo Hợp đồng tín dụng đã ký ngày 13/7/2020 và giấy nhận nợ đề ngày 14/7/2020 ông H nhận tiền vay của Ngân hàng là 250.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 15/7/2020 đến ngày 14/7/2025, mục đích vay tiêu dùng, thỏa thuận lãi suất vay trong hạn 12%/năm và lãi suất quá hạn là 150%/năm lãi suất cho vay trong hạn. Ngân hàng nhiều lần đôn đốc ông H thực hiện trả nợ gốc và lãi, nhưng ông H vẫn không thực hiện nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và khoản nợ vay này đã chuyển sang nợ quá hạn.

[3.2] Đến ngày 21/9/2020 Ngân hàng TMCP LV Chi nhánh Sóc Trăng đã cấp hạn mức thẻ tín dụng cho ông Dương Minh H tổng số tiền 25.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng. Thỏa thuận lãi trong hạn 28%/năm và lãi

suất quá hạn là 150%/năm lãi suất cho vay trong hạn. Ngân hàng nhiều lần đôn đốc ông H thực hiện trả nợ gốc và lãi, nhưng ông H vẫn không thực hiện nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và khoản nợ vay này đã chuyển sang nợ quá hạn.

[3.3] *Xét Hợp đồng tín dụng số HDTD881202100241 ngày 16/9/2021 Hội đồng xét xử thấy:* Theo Hợp đồng tín dụng đã ký ngày 16/9/2021 (Thấu chi siêu nhanh) ông H nhận tiền vay của Ngân hàng là 40.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay tiêu dùng, thỏa thuận lãi suất thấu chi trong hạn 16%/năm và lãi suất quá hạn là 150%/năm lãi suất cho vay trong hạn. Ngân hàng nhiều lần đôn đốc ông H thực hiện trả nợ gốc và lãi, nhưng ông H vẫn không thực hiện nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và khoản nợ vay này đã chuyển sang nợ quá hạn.

Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các đương sự, các đương sự thừa nhận không ai phản đối tình tiết đã giao kết Hợp đồng, cũng không có ý kiến về việc bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép nên Hợp đồng đã ký là hoàn T tự nguyện; mục đích sử dụng tiền vay để tiêu dùng là không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại khoản 16 Điều 4 của Luật Các tổ chức tín dụng; Hợp đồng còn có chứa đựng đầy đủ các điều kiện cơ bản về số tiền vay, lãi suất, thời hạn vay, phương thức trả nợ, phương thức tính lãi, biện pháp bảo đảm tiền vay cũng như quyền và nghĩa vụ của các bên phù hợp với quy định tại Điều 117 của Bộ luật dân sự. Do đó nếu ông H không có khả năng trả nợ thì ông H cũng đồng ý phát mãi tài sản đã thế chấp để cho Ngân hàng thu hồi nợ là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.4] *Đối với nợ lãi:* Hợp đồng tín dụng đã ký có thỏa thuận lãi suất và đây là lãi suất do các bên thỏa thuận và không vi phạm các quy định của pháp luật về lãi suất. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H vi phạm nghĩa vụ trả lãi và bị Ngân hàng xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải trả nợ lãi trên dư nợ gốc là có căn cứ chấp nhận.

[4] *Xét Hợp đồng thế chấp tài sản số HDTC881202000164 ngày 13/7/2020 Hội đồng xét xử thấy:* Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ ông H đã dùng tài sản là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL327256 diện tích 147.6m² thuộc thửa đất số 57 tờ bản đồ số 73; đất tọa lạc tại khóm A, phường B, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Dương Minh H đứng tên để thế chấp cho Ngân hàng. Các bên tham gia có đủ điều kiện về chủ thể, hoàn T tự nguyện, mục đích không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội và có đăng ký giao dịch bảo đảm. Do đó, Hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Nếu ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là đúng

theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng thế chấp tài sản số HDTC881202000164 ngày 13/7/2020 mà các bên đã ký kết.

Căn cứ vào biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 17/4/2023 (BL68-69) quyền sử dụng đất được đương sự thế chấp cho Ngân hàng, có đặc điểm sau:

- Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận số BL 327256 diện tích 147.6m² thuộc thửa đất số 57 tờ bản đồ số 73; đất tọa lạc tại khóm A, phường B, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Minh H đứng tên. Trên thửa đất có tồn tại 01 căn nhà có chiều ngang phía trước 4.79m, mặt ngang phía sau 5.88m, chiều dài hướng Đông 29,47m, chiều dài hướng Tây 27.56m. Kết cấu: Nhà tường, cửa sắt, nền lát gạch men, mái tôn xi măng phía trước căn nhà có lợp la phong.

[5] Đối với bị đơn yêu cầu Ngân hàng tạo điều kiện để trả từ từ, khi nào bán được đất sẽ thanh toán hết nợ cho Ngân hàng nhưng không được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý vấn đề này sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Lời trình bày của bị đơn là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 01/8/2023) bị đơn ông Dương Minh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

[7] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 550.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) ông Dương Minh H phải chịu. Do Ngân hàng đã tạm ứng trước nên ông H có nghĩa vụ thanh toán lại số tiền nêu trên cho Ngân hàng.

[8] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn H có nghĩa vụ chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 325; Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 7; khoản 2 Điều 8; Điều 10; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại Cổ phần LV đối với bị đơn ông Dương Minh H về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc ông Dương Minh H thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại Cổ phần LV, tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 31/7/2023) bao gồm các khoản sau:

Tổng cộng: 282.631.918 đồng (*Hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm ba mươi mốt nghìn chín trăm mười tám đồng*). Trong đó: Dư nợ gốc: 216.267.813 đồng; tiền lãi trong hạn: 35.827.452 đồng; tiền lãi quá hạn: 30.536.653 đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 01/8/2023) ông Dương Minh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

3. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng thương mại Cổ phần LV có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Dương Minh H không thanh toán số tiền nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu phát mãi tài sản thế chấp, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000164 ngày 13/7/2020 đã ký để Ngân hàng thu hồi nợ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị H1 phải có nghĩa vụ bàn giao tài sản để phát mãi.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) ông Dương Minh H phải chịu. Ngân hàng thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt đã tạm ứng trước nên ông H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nêu trên lại cho Ngân hàng.

5. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Dương Minh H phải chịu 14.131.596 đồng (mười bốn triệu một trăm ba mươi mốt nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng).

- Ngân hàng thương mại Cổ phần LV không phải chịu án phí sơ thẩm, Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.390.257 đồng (sáu triệu ba trăm chín mươi nghìn hai trăm năm mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006146 ngày 03/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

6. Về quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Dương sự;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chiêu Hùng